

Bản án số:103/2019/HSST

Ngày: 05/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên
tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vân, chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo

Lý Đào C, tên gọi khác: không; sinh ngày 10/12/1993; Nơi đăng ký HKTT: Xóm P, xã T, huyện N, tỉnh C; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phạm nhân đang cải tạo tại Đội 45, phân trại số 1, Trại giam Phú Sơn 4, Cục C10, Bộ C an); Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Trần Th (Đã chết), con bà Lý Mùi Kh, sinh năm 1960; Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 202/HSPT ngày 25/5/2015 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội xử phạt 13 năm tù về tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 93 BLHS năm 1999.

Hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 1, Trại giam Phú Sơn 4, Cục C10, Bộ C an. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Quan Văn T, sinh ngày 07/6/1988, ĐKKHKT: Xóm N, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng, là phạm nhân cải tạo tại phân trại số 1, Trại giam Phú Sơn 4. (Vắng mặt)

2. Anh Trần Quốc V, sinh ngày 03/9/1977, ĐKHKT: Tổ 4, P. H, TP. T, tỉnh Thái Nguyên, là phạm nhân cải tạo tại phân trại số 1, Trại giam Phú Sơn 4.(Vắng mặt)

3. Anh Hoàng Văn T, sinh ngày 12/12/1977, ĐKHKT: Thôn 1, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, là phạm nhân cải tạo tại phân trại số 1, Trại giam Phú Sơn 4.(Vắng mặt)

4. Anh Vi Văn Đ, sinh ngày 10/5/1982, ĐKHKT: Đ, V, TP. C, tỉnh Cao Bằng, là phạm nhân cải tạo tại phân trại số 1, Trại giam Phú Sơn 4. (Vắng mặt)

5. Chị La Thị B, sinh ngày 11/9/1959, ĐKHKT: Xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

6. Chị Dương Thị T, sinh ngày 11/8/1979, ĐKHKT: Xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

7. Chị La Thị Thanh T1, sinh ngày 01/3/1967, ĐKHKT: Xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

8. Anh Nguyễn Duy C, sinh ngày 20/8/1976, ĐKHKT: Tổ 14, phường Q, TP.T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

10. Anh Vũ Quang H, sinh ngày 29/10/1984, ĐKHKT: Xóm 6, xã S, TP. T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

11. Anh Nguyễn Đức Th, sinh ngày 27/11/1974, ĐKHKT: Xóm 8, xã S, TP. T, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Đào C là phạm nhân đang chấp hành hình phạt 13 năm tù (theo Bản án số 202/HSPT ngày 25/5/2015 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội), tại đội 45, Phân trại số 1, Trại giam Phú Sơn 4, thuộc địa bàn xóm T, xã S, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Do có ý định trốn trại nên khoảng 14 giờ 15 phút ngày 11/12/2018 sau khi được cán bộ dẫn giải ra hiện trường lao động và phân C cắt dây Guộc ở đỉnh đồi cây mang xuống cho vào các rãnh chè. Lợi dụng sơ hở của cán bộ quản giáo C đã bỏ trốn khỏi hiện trường lao động đi ra đường Quốc lộ 3 mới Bắc Kạn – Thái Nguyên bắt xe ô tô khách đi xuống bên xe thành phố Thái Nguyên, mục đích để bắt xe đi về nhà tại Cao Bằng. Tuy nhiên do không có tiền nên đi được khoảng 5 Km thì C bị phụ xe đuổi xuống bởi vậy C vào quán nước ven đường Quốc lộ 3 Hà Nội – Cao Bằng ngồi chờ rồi tiếp tục bắt xe ô tô khách đi về Cao Bằng, đi được khoảng 30 Km đến địa bàn xóm Đ, xã Y, huyện Phú Lương, C lại bị lái xe ô tô khách đuổi xuống vì lý do không có tiền trả vé xe.

Sau khi bị đuổi xuống xe, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày C đi vào nhà bà La Thị B (sinh năm 1959, trú tại: Xóm Đồng Danh, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) mượn điện thoại của bà B gọi cho người nhà thông báo về việc C đã trốn trại. Nói chuyện điện thoại xong C đi sang xưởng gỗ nhà chị Dương Thị T (sinh năm 1979, trú tại: Xóm Đồng Danh, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) xin làm việc để lấy tiền đi về nhà thì bị tổ C tác của Trại giam Phú Sơn 4 phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Lý Đào C phù hợp với các tài liệu Cơ quan điều tra đã thu thập, như: Báo cáo, biên bản phạm nhân trốn trại, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường nơi phạm nhân trốn trại, lời khai người làm chứng.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSTPTN ngày 31/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Lý Đào C về tội “*Trốn khỏi nơi giam*” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Đào C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền C tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Đào C phạm tội “*Trốn khỏi nơi giam*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 386, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Lý Đào C**: Từ 15 đến 18 tháng tù; Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt chưa chấp hành 08 năm 06 tháng 18 ngày tù của bản án số 202/2015/HSPT ngày 25/5/2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người C dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Đào C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý Đào C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Do có ý định trốn khỏi nơi giam, khoảng 14 giờ 15 phút ngày 11/12/2018, tại Đội 45, Phân trại số 1, Trại giam Phú Sơn 4, thuộc địa bàn xóm Thanh Trà, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, lợi dụng sơ hở của cán bộ quản giáo, Lý Đào C đã trốn khỏi hiện trường lao động đi ra đường Quốc lộ 3 mới Bắc Kạn – Thái Nguyên bắt xe ô tô khách đi xuống bến xe thành phố Thái Nguyên. Tuy nhiên do không có tiền nên đi được khoảng 5 Km C bị đuổi xuống xe nên C vào quán nước ven đường Quốc lộ 3 Hà Nội – Cao Bằng ngồi chờ rồi tiếp tục bắt xe ô tô khách đi về Cao Bằng, đi được khoảng 30 Km đến địa phận xóm Đồng Danh, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, C lại bị đuổi xuống xe vì không có tiền trả tiền vé xe. Sau khi xuống xe C vào nhà bà La Thị B mượn điện thoại gọi về cho gia đình rồi đi sang nhà chị Dương Thị T xin việc làm thì bị thì bị tổ C tác của Trại giam Phú Sơn 4 phát hiện, bắt giữ.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ giam, giữ, cải tạo phạm nhân, vi phạm nội quy của Trại giam, ảnh hưởng trực tiếp đến C tác quản lý, giáo dục, cải tạo phạm nhân. Hành vi đó đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trốn khỏi nơi giam”. *Cáo trạng số 83/CT-VKSTPTN ngày 31/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lý Đào C về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.*

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào đang,...chấp hành án phạt tù mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có 01 tiền án năm 2015 Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội xử phạt 13 năm tù về tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự, hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4, nH bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội do đó bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

Tại Bản án số 202/2015/HSPT ngày 25/5/2015 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, xử phạt Lý Đào C 13 (Mười ba) năm tù về tội “Giết người” thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2014. Tính đến ngày phạm tội mới 11/12/2018 bị cáo đã chấp hành được 04 năm 05 tháng 12 ngày tù, còn phải chấp hành hình phạt còn lại là 08 năm 06 tháng 18 ngày tù. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt chưa chấp hành 08 năm 06 tháng 18 ngày tù của bản án số 202/2015/HSPT ngày 25/5/2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, khoản 2 Điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Lý Đào C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”;

Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành 08 năm 06 tháng 18 ngày tù của bản án số 202/2015/HSPT ngày 25/5/2015 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng 18 (Mười tám) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2018.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lý Đào C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử C khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- C an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại giam Phú sơn 4,
Cục C10, Bộ C an;
- UBND huyện Nguyên B,
tỉnh Cao Bằng
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải